

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH K

Số: 68/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. K, ngày 01 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 48/2022/TLST - HN&GD ngày 22 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Thôn a, xã Th, huyện L, tỉnh Q.
- *Bị đơn*: Anh Đinh Quốc Ngh, sinh năm 1987;
Địa chỉ: 148 H, phường Q, thành phố K, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Đinh Quốc Ngh .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị H và anh Đinh Quốc Ngh thỏa thuận – thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con Đinh Thị Bảo Ng, sinh ngày 15/5/2015 cho chị Bùi Thị H; giao con Đinh Quốc Đăng Q, sinh ngày 27/11/2018 cho anh Đinh Quốc Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Quốc Ngh và chị Bùi Thị H có quyền, Ngh vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Bùi Thị H và anh Đinh Quốc Ngh đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm*: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Bùi Thị H và anh Đinh Quốc Ngh cùng phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị H nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu số 0000637 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị H số tiền **150.000** (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP K;
- Chi cục THADS TP K;
- UBND xã Đắk Ang, H. Ngọc Hồi, K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hoài

